

I/ TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM): Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng**Câu 1:** Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất một ẩn?

- A/ $3x^2 + 2x = 0$ B/ $5x - 2y = 0$ C/ $x + 1 = 0$ D/ $x^2 = 0$

Câu 2: $x = 1$ là nghiệm của phương trình nào trong các phương trình dưới đây?

- A/ $2x - 3 = x + 2$ B/ $x - 4 = 2x + 2$ C/ $3x + 2 = 4 - x$ D/ $5x - 2 = 2x + 1$

Câu 3: Trong các số 1; 2; -2 và -3 thì số nào là nghiệm của phương trình $x + 1 = 2x + 3$?

- A/ $x = 1$ B/ $x = -2$ C/ $x = 2$ D/ $x = -3$

Câu 4: Tập nghiệm của phương trình $2x - 6 = 0$ là?

- A/ $S = \{3\}$ B/ $S = \{-3\}$ C/ $S = \{4\}$ D/ $S = \{-4\}$

Câu 5: Phương trình vô nghiệm có tập nghiệm là?

- A/ $S = 0$ B/ $S = \{0\}$ C/ $S = \emptyset$ D/ $S = \{\emptyset\}$

Câu 6: Điều kiện xác định của phương trình $\frac{2}{x+2} = \frac{x}{2x-3}$ là?

- A/ $x \neq 2$ và $x \neq \frac{3}{2}$ B/ $x \neq -2$ và $x \neq \frac{3}{2}$ C/ $x \neq -2$ và $x \neq 3$ D/ $x \neq 2$ và $x \neq \frac{-3}{2}$

Câu 7: Với $x \neq 1$ và $x \neq -1$ là điều kiện xác định của phương trình nào?

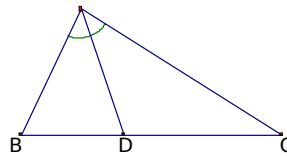
- A/ $\frac{1}{1-x} = \frac{-1}{1+x}$ B/ $\frac{x+1}{x} = \frac{1}{x-1}$ C/ $\frac{1}{x} = \frac{x+1}{x-1}$ D/ $x-1 = \frac{2}{x+1}$

Câu 8: Cho $AB = 3m$, $CD = 40cm$. Tỉ số của hai đoạn thẳng AB và CD bằng?

- A/ $\frac{3}{40}$ B/ $\frac{40}{3}$ C/ $\frac{2}{15}$ D/ $\frac{15}{2}$

Câu 9: Trong hình 1, biết $\angle BAD = \angle DAC$, theo tính chất đường phân giác của tam giác thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

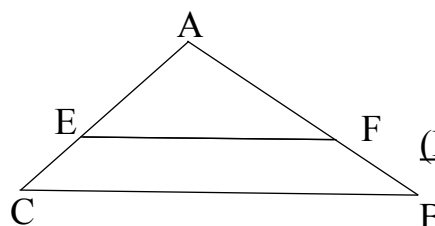
- A/ $\frac{AB}{AD} = \frac{DB}{DC}$ B/ $\frac{AB}{DC} = \frac{BD}{AC}$
C/ $\frac{DB}{DC} = \frac{AB}{AC}$ D/ $\frac{AD}{AC} = \frac{DB}{DC}$



(Hình 1)

Câu 10: Trong hình 2, biết $EF \parallel BC$, theo định lý Ta - lét thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

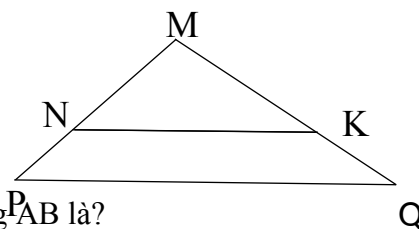
- A/ $\frac{AE}{EC} = \frac{AF}{FB}$ B/ $\frac{BC}{EF} = \frac{AC}{AB}$
C/ $\frac{AF}{AE} = \frac{EF}{BC}$ D/ $\frac{AF}{AB} = \frac{EF}{BC}$



(Hình 2)

Câu 11: Trong hình 3, biết $NK \parallel PQ$, theo hệ quả của định lý Ta - lét thì tỉ lệ thức nào sau đây là đúng?

- A/ $\frac{NK}{PQ} = \frac{MN}{NP}$ B/ $\frac{KQ}{MK} = \frac{NP}{MN}$
C/ $\frac{MP}{MN} = \frac{MQ}{MK}$ D/ $\frac{PQ}{NK} = \frac{MQ}{MK}$



(Hình 3)

Câu 12: Biết $\frac{AB}{CD} = \frac{2}{5}$ và $CD = 10cm$. Vậy độ dài đoạn thẳng AB là?

- A/ 4cm B/ 50cm C/ 25cm D/ 20cm

Câu 13: Phương trình $(x - 1)(x + 2) = 0$ có tập nghiệm là?

- A/ $S = \{1; -2\}$ B/ $S = \{-1; 2\}$ C/ $S = \{1; 2\}$ D/ $S = \{-1; -2\}$

Câu 14: Nếu tam giác ABC đồng dạng với tam giác DEF theo tỉ số đồng dạng là $k = \frac{2}{5}$ thì tam giác DEF đồng dạng với tam giác ABC theo tỉ số đồng dạng là?

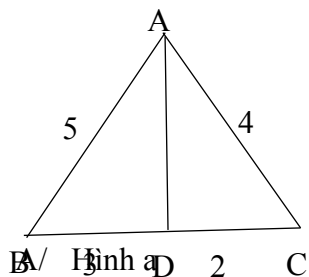
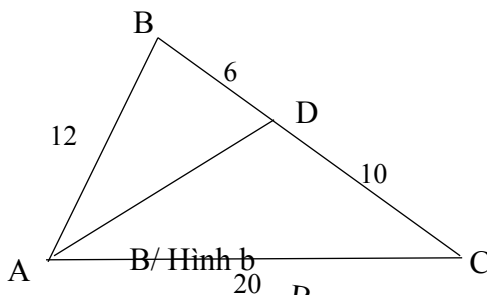
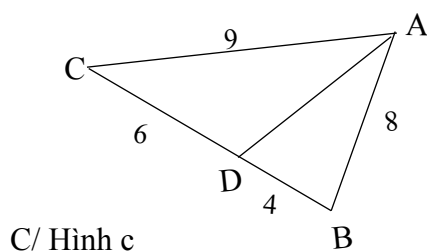
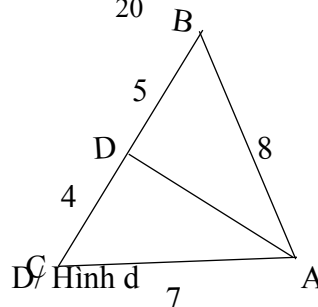
$$A/k = 2$$

$$B/k = 5$$

$$C/k = \frac{2}{5}$$

$$D/k = \frac{5}{2}$$

Câu 15: AD là đường phân giác của góc A trong hình nào dưới đây?



Câu 16: Cho tam giác ABC đồng dạng tam giác DEF theo tỉ số đồng dạng $k = \frac{4}{3}$. Vậy tỉ số chu vi của hai tam giác đó bằng?

$$A/ 4$$

$$B/ 3$$

$$C/ \frac{4}{3}$$

$$D/ \frac{3}{4}$$

II - TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

Bài 1: (3,5đ) Giải các phương trình sau:

$$a/ 3x + 12 = 0$$

$$b/ 5 + 2x = x - 5$$

$$c/ 2x(x - 2) + 5(x - 2) = 0$$

$$d/ \frac{3x-4}{2} = \frac{4x+1}{3}$$

$$e/ \frac{2x}{x-1} - \frac{x}{x+1} = 1$$

Bài 2: (2.5đ)

Cho tam giác ABC vuông tại A vẽ đường cao AH, AB = 6 cm, AC = 8cm

a/ Chứng minh ΔHBA đồng dạng ΔABC .

b/ Tính BC, AH, BH

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

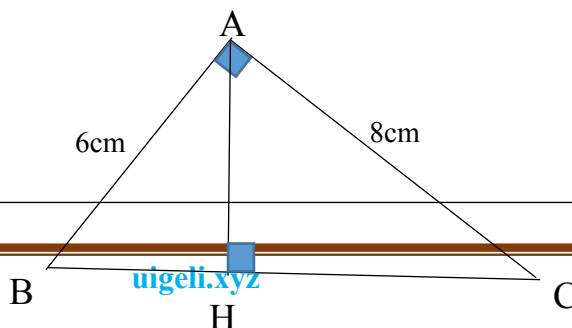
I/ TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM): Mỗi câu đúng được 0.25 điểm

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
ĐÁP ÁN	C	D	B	A	C	B	B	D	C	A	D	A	A	D	B	C

II/ TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

Bài	Bài giải	Điểm
Bài 1a	$3x + 12 = 0$ $\Leftrightarrow x = -12 : 3$ $\Leftrightarrow x = -4$ Vậy $S = \{-4\}$	0.25đ
Bài 1b	$5 + 2x = x - 5$	

	$\Leftrightarrow 2x - x = -5 - 5$ $\Leftrightarrow x = -10$ Vậy $S = \{-10\}$	0.25đ 0.25đ
Bài 1c	$2x(x - 2) + 5(x - 2) = 0$ $\Leftrightarrow (x - 2)(2x + 5) = 0$ $\Leftrightarrow x - 2 = 0$ hoặc $2x + 5 = 0$ $\Leftrightarrow x = 2$ hoặc $x = -\frac{5}{2}$ Vậy $S = \{2; -\frac{5}{2}\}$	0.25đ 0.25đ 0.25đ
Bài 1d	$\frac{3x-4}{2} = \frac{4x+1}{3}$ $\Leftrightarrow 3(3x - 4) = 2(4x + 1)$ $\Leftrightarrow 9x - 12 = 8x + 2$ $\Leftrightarrow 9x - 8x = 2 + 12$ $\Leftrightarrow x = 14$ Vậy $S = \{14\}$	0.25đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ
Bài 1e	$\frac{2x}{x-1} - \frac{x}{x+1} = 1$ (1) ĐKXD: $x \neq 1; x \neq -1$ $(1) \Leftrightarrow 2x(x + 1) - x(x - 1) = (x - 1)(x + 1)$ $\Leftrightarrow 2x^2 + 2x - x^2 + x = x^2 - 1$ $\Leftrightarrow 3x = -1$ $\Leftrightarrow x = -\frac{1}{3}$ (Thỏa mãn ĐKXD) Vậy $S = \{-\frac{1}{3}\}$	0.25đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ
Bài 2	<div> <div>GT</div> <div> $\triangle ABC$ vuông tại A, đường cao AH ($AH \perp BC$), $AB = 6\text{cm}$; $AC = 8\text{cm}$. </div> </div> <hr/> <div> <div>KL</div> <div> a/ Chứng minh $\triangle HBA$ đồng dạng $\triangle ABC$. BC, AH, BH </div> </div> <div>b/ Tính</div>	Ghi GT, KL và vẽ hình đúng được 0.25đ



2a	<p>a/ Chứng minh ΔHBA đồng dạng ΔABC.</p> <p>Xét ΔHBA và ΔABC, có:</p> <p>$\widehat{B}$ chung</p> <p>$\widehat{BHA} = \widehat{BAC} (0^\circ)$</p>	0.25đ
2b	<p>Vậy $\Delta HBA \sim \Delta ABC$ (g.g)</p> <p>b/ Áp dụng định lý Py-ta-go cho tam giác ABC vuông tại A, ta có:</p> <p>$BC^2 = AB^2 + AC^2$</p> <p>$\Rightarrow BC = \sqrt{AB^2 + AC^2} = \sqrt{6^2 + 8^2} = \sqrt{100} = 10 (cm)$</p> <p>Vì $\Delta HBA \sim \Delta ABC$ (cmt), nên:</p> <p>$\frac{HB}{AB} = \frac{BA}{BC} = \frac{HA}{AC}$</p> <p>hay $\frac{HB}{6} = \frac{6}{10} = \frac{HA}{8}$</p> <p>$\Rightarrow \begin{cases} \frac{HB}{6} = \frac{6}{10} \\ \frac{6}{10} = \frac{HA}{8} \end{cases}$</p> <p>$\Rightarrow \begin{cases} HB = 6 \cdot 6 : 10 = 3,6 (cm) \\ HA = 6 \cdot 8 : 10 = 4,8 (cm) \end{cases}$</p> <p>Mà $HC = BC - HB = 10 - 3,6 = 6,4 (cm)$</p> <p>Vậy $HB = 3,6cm$; $HA = 4,8cm$; $HC = 6,4cm$</p>	0.25đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ 0.25đ

ĐỀ 2	<p>ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II</p> <p>MÔN TOÁN 8</p> <p><i>Thời gian: 90 phút</i></p>
-------------	--

Câu 1 (2,5 điểm): Giải các phương trình sau:

- a) $3x + 25 = 0$
- b) $(x - 5)(4x + 3) = 31(x - 5)$
- c) $\frac{3}{x+3} - \frac{1}{x-1} = \frac{5x-33}{(x+3) \cdot (x-1)}$

Câu 2 (2 điểm):

Cho phương trình: $2(m - 2)x + 3 = 3m - 13$ (1)

- a) Tìm m để phương trình (1) là phương trình bậc nhất một ẩn.
- b) Với giá trị nào của m thì phương trình (1) tương đương với phương trình
- $3x + 7 = 2(x - 1) + 8$ (2).

Câu 3 (2 điểm): Giải bài toán sau bằng cách lập phương trình:

Một ô tô đi từ A đến B với vận tốc trung bình 50 km/h. Lúc từ B về A ô tô đi với vận tốc nhỏ hơn vận tốc lúc đi 20 km/h nên thời gian lúc về hết nhiều hơn lúc đi là 40 phút. Tính độ dài quãng đường AB.

Câu 4(3 điểm) Cho hình chữ nhật $ABCD$ có $AB = 8\text{cm}$, $BC = 6\text{cm}$. Gọi H là chân đường vuông góc kẻ từ A xuống BD , phân giác của $\angle BCD$ cắt BD ở E .

a) Chứng minh: Tam giác AHB đồng dạng tam giác BCD .

b) Chứng minh $AH.ED = HB.EB$.

c) Tính diện tích tứ giác $AECH$.

$$M = \frac{a^2 - 2a + 2011}{a^2} \quad M = \frac{a^2 - 2a + 2021}{a^2}$$

Câu 5 (0,5 điểm): Cho biểu thức

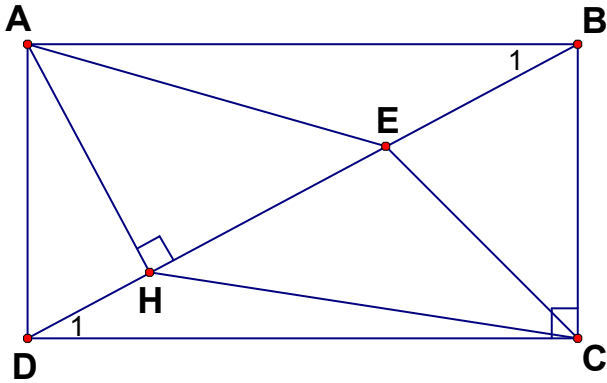
Hãy tìm giá trị của a để M nhận giá trị nhỏ nhất

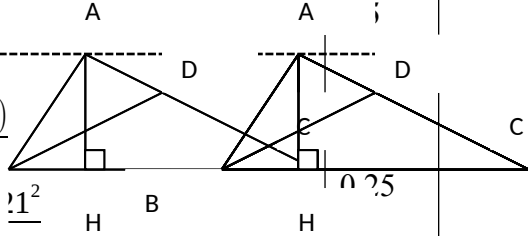
-----Hết-----

ĐÁP ÁN ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA HỌC KÌ II

Môn: Toán 8

Câu	ý	Nội dung	Điểm
1			2,5
	a) (0,5)	<p>a) $3x + 25 = 0$</p> <p>$\Leftrightarrow 3x = -25$</p> <p>$\Leftrightarrow x = \frac{-25}{3}$</p> <p>Vậy phương trình có tập nghiệm $S = \{\frac{-25}{3}\}$</p>	0.25 0.25
	b) (1đ)	<p>$(x - 5)(4x + 3) = 31(x - 5)$</p> <p>$\Leftrightarrow (x - 5)(4x + 3) - 31(x - 5) = 0$</p> <p>$\Leftrightarrow (x - 5)[4x + 3 - 31] = 0$</p> <p>$\Leftrightarrow (x - 5)(4x - 28) = 0$</p> <p>$\Leftrightarrow x - 5 = 0$ hoặc $4x - 28 = 0$</p> <p>$\Leftrightarrow x = 5$ hoặc $x = 7$</p> <p>Vậy phương trình có tập nghiệm $S = \{5; 7\}$</p>	0.25 0.25 0.25 0,25
	c) (1đ)	<p>$\frac{3}{x+3} - \frac{1}{x-1} = \frac{5x-33}{(x+3).(x-1)} \quad (1)$</p> <p>ĐKXĐ: $x \neq -3; x \neq 1$</p> <p>PT (1) $\Rightarrow 3.(x - 1) - (x + 3) = 5x - 33$</p> <p>$\Leftrightarrow 3x - 3 - x - 3 = 5x - 33$</p> <p>$\Leftrightarrow 2x - 6 = 5x - 33$</p> <p>$\Leftrightarrow 2x - 5x = -33 + 6$</p> <p>$\Leftrightarrow -3x = -27 \Leftrightarrow x = 9 \text{ (TM)}$</p> <p>Vậy phương trình có tập nghiệm $S = \{9\}$</p> <p>(ĐK, đối chiếu và KL là 0,25đ nếu thiếu 1 trong 2 trừ hết 0,25đ)</p>	0.25 0.25 0,25 0.25
2			2,0
	a) (0,5)	<p>- Pt (1) $\Leftrightarrow : 2(m - 2)x + 3 - 3m + 13 = 0$</p> <p>- Pt (1) là phương trình bậc nhất một ẩn $\Leftrightarrow 2(m - 2) \neq 0$</p> <p>$\Leftrightarrow m - 2 \neq 0$</p> <p>$\Leftrightarrow m \neq 2$</p> <p>- KL: $m \neq 2$ thì Pt (1) là phương trình bậc nhất một ẩn.</p>	0.25 0.25
	b)	- Giải PT(2) tìm được nghiệm $x = -1$	0.5

	(1,5đ)	<p>- Pt(1) tương đương với Pt(2) $\Leftrightarrow$ Pt(1) là phương trình bậc nhất một ẩn nhận $x = -1$ làm nghiệm.</p> <p>Thay $x = -1$ vào Pt(1) tìm được $m = 4$ (thỏa mãn đk)</p> <p>- Kết luận.</p>	0.25 0.5 0,25
3			2,0
		<p>- Gọi độ dài quãng đường AB là x km ; đk: $x > 0$</p> <p>- Thời gian ô tô đi từ A đến B là: $\frac{x}{50}$ (giờ)</p> <p>Vì từ B về A ô tô đi với vận tốc nhỏ hơn vận tốc lúc đi 20 km/h nên vận tốc lúc về là 30 km/h.</p> <p>- Thời gian lúc từ B về A là: $\frac{x}{30}$ (giờ)</p> <p>- Vì thời gian lúc về nhiều hơn thời gian lúc đi 40 phút ($= \frac{2}{3}$ giờ) nên ta có</p> <p>phương trình: $\frac{x}{30} - \frac{x}{50} = \frac{2}{3}$</p> <p>- Giải phương trình tìm được $x = 50$ (thỏa mãn đk)</p> <p>- Kết luận</p>	0.25 0.25 0.25 0.25 0,75 0.25
4			3
			0,25
	a) (1đ)	<p>Xét $\triangle AHB$ và $\triangle BCD$ có:</p> <p>$\angle BCD = \angle AHB = 90^\circ$</p> <p>$B_1 = D_1$ (hai góc so le trong)</p> <p>Do đó $\triangle AHB$ đồng dạng với $\triangle BCD$ (g-g)</p>	0.5 0.25 0.25
	b) (1đ)	<p>Ta có $\triangle AHB$ đồng dạng với $\triangle BCD \Rightarrow \frac{AH}{BC} = \frac{HB}{CD} \Leftrightarrow \frac{AH}{HB} = \frac{BC}{CD}$ (1)</p> <p>Lại có CE là đường phân giác trong tam giác BCD $\Rightarrow \frac{BC}{CD} = \frac{EB}{ED}$ (2)</p> <p>Từ (1) và (2) $\Rightarrow \frac{AH}{HB} = \frac{EB}{ED} \Leftrightarrow AH \cdot ED = HB \cdot EB$ (đpcm).</p>	0,25 0,25 0,5
	c) (0,75đ)	Tính được $AH = 4,8$ cm	0,25

		Tính được $EB = \frac{30}{7}$ cm; $ED = \frac{40}{7}$ cm	
		Từ Tính được $HB = 6,4$ cm	0,25
		Suy ra $HE = \frac{74}{35}$ cm	
		$S_{AECH} = 2 \cdot \frac{1}{2} AH \cdot HE = 4,8 \cdot \frac{74}{35} \approx 10,15$ (cm ²)	0,25
5			
		<p>Ta có</p> $M = \frac{a^2 - 2a + 2021}{a^2} = \frac{2021(a^2 - 2a + 2021)}{2021a^2}$ $M = \frac{2020a^2}{2021a^2} + \frac{a^2 - 2 \cdot 2021}{2021a^2}$ $M = \frac{2020}{2021} + \frac{(a - 2021)^2}{2021a^2} \geq \frac{2020}{2021}$ <p>Dấu “=” xảy ra $\Leftrightarrow a - 2021 = 0 \Leftrightarrow a = 2021$.</p> <p>Vậy với $a = 2021$ thì M nhận giá trị nhỏ nhất là $\frac{2020}{2021}$</p>	 <p>0.25</p>

***Ghi chú:** - Trên đây chỉ là hướng dẫn chấm, bài làm của học sinh cần lập luận chặt chẽ.

- Học sinh làm cách khác đúng, lập luận chặt chẽ vẫn cho điểm tối đa.